

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 05-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Dưỡng và ông Đoàn Ngọc Lâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Nhật A (*Tên gọi khác: Cu Anh*), sinh năm 1975, tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Bích Lộc Triệu, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: sửa đồng hồ; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: kinh, giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Đ và bà Võ Thị L (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị L (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2002 và nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/12/2022 cho đến nay - Có mặt.

2. Đoàn Giang C, sinh năm 1964, tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Cồn Bồi Kiệt, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh, giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn D và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); có vợ là: Võ Thị T, sinh 1968; hiện trú tại: thôn Cồn Bồi Kiệt, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/12/2022 cho đến nay - Có mặt.

3. Đoàn Văn T, sinh năm 1996, tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Đại Thượng H, xã Triệu L, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh, giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Anh T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1967; hiện trú tại: thôn Đại Thượng H, xã Triệu L, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/12/2022 cho đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/9/2022, tổ công tác Công an huyện Triệu Phong trong khi thực hiện nhiệm vụ tuần tra đã phát hiện Đoàn Giang C, sinh năm 1964 trú tại thôn Cồn Bồi Kiệt, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị có biểu hiện vi phạm pháp luật nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức dự đoán kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 04/9/2022 với Đoàn Nhật A, sinh năm 1975 trú tại thôn Bích Lộc Triều, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị và Đoàn Văn T, sinh năm 1996 trú tại thôn Đại Thượng H, xã Triệu L, huyện Triệu Ph, tỉnh Quảng Tr với số tiền đánh bạc trước khi có kết quả xổ số kiến thiết là 31.166.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận cụ thể như sau:

Ngày 04/9/2022, Đoàn Giang C ghi đề cho những người có nhu cầu đánh đề trên địa bàn xã Triệu Long rồi tập hợp lại trên một tờ giấy vở thành một bảng đề (bảng đề này dự đoán kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum, mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 cùng ngày), tổng số tiền thể hiện trên bảng đề là 31.166.000 đồng, tuy nhiên tổng số tiền thực tế mà C nhận được từ những người đánh đề là 24.000.000 đồng. Theo thỏa thuận giữa người ghi lô đề và người đánh đề thì khi ghi đề người ghi sẽ ghi thêm cho người đánh một khoản tiền nhất định nên số tiền trên bảng đề lớn hơn số tiền thực tế thu vào, ví dụ: người đánh đề đánh giải 18 lô số 52 với số tiền 10.000 đồng thì người ghi đề sẽ ghi lên 12.000 đồng và trên thực tế người đánh đề chỉ bỏ ra số tiền 10.000 đồng và người ghi đề cũng chỉ nhận về 10.000 đồng. Việc ghi thêm số tiền do thỏa thuận của các bên, không bắt buộc trường hợp nào người ghi đề cũng ghi thêm số tiền. Chính vì vậy, phôi đề mà C gửi cho Đoàn Nhật A với tổng số tiền thể hiện trên bảng đề là 31.166.000 đồng nhưng thực tế chỉ thu về 24.000.000 đồng. Sau khi ghi đề, C sử dụng điện thoại di động chụp ảnh bảng đề này và dùng tài khoản Zalo của mình có tên “Anh Sắt”, được đăng ký bằng số điện thoại 0362407267 nhắn tin gửi hình ảnh bảng đề sang tài khoản Zalo của Đoàn Nhật A có tên “Sao Đỏ” để giao nộp bảng đề. Trong số những người đánh đề ngày hôm đó với Đoàn Giang C có Đoàn Văn T, sử dụng tài khoản Zalo có tên “Cu T” (được đăng ký bằng số điện thoại 0988897188, Đoàn Giang C lưu tên trong Danh bạ điện thoại là “Cu (Tuân) nhắn tin vào tài khoản Zalo có tên “Anh Sắt” của Đoàn Giang C để đánh đề. Cụ thể, Đoàn Văn T đánh giải “18 lô” hai số “16” và “45”, mỗi con số đánh số tiền 10.000.000 đồng dự đoán kết quả xổ số kiến thiết của tỉnh Kon Tum, mở thưởng vào ngày 04/9/2022. Số tiền đánh đề còn lại là Đoàn Giang C ghi cho những người không quen biết.

Ngày 23/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã có Công văn số 54/CQCSĐT yêu cầu Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum cung cấp Kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng vào ngày chủ nhật 04/9/2022 để làm căn cứ giải quyết vụ án. Ngày 26/9/2022, Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum đã có công văn số 328/CV – XSKT cung cấp kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng vào ngày chủ nhật 04/9/2022 cho Cơ quan điều tra. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum ngày 04/9/2022, bảng đề do Đoàn Giang C giao nộp cho Đoàn Nhật A trúng tổng số tiền 52.000.000 đồng, trong đó Đoàn Văn T thắng giải “18 lô” con số “45” với số tiền 50.000.000 đồng. Ngoài ra có một số người trúng đề nữa nhưng C

không nhớ là ai. Như vậy, ngày 04/9/2022, Đoàn Giang C đã đánh bạc dưới hình thức dự đoán kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum, mở thường vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 04/9/2022 với Đoàn Nhật A, tổng số tiền là 83.166.000 đồng; Đoàn Nhật A đánh bạc dưới hình thức dự đoán kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum, mở thường vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 04/9/2022 với Đoàn Giang C, tổng số tiền là 83.166.000 đồng; Đoàn Văn T đã đánh bạc dưới hình thức dự đoán kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum, mở thường vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 04/9/2022 với Đoàn Giang C, tổng số tiền là 70.000.000 đồng.

Cách thức người chơi đánh bạc được, thua bằng tiền dưới hình thức lô đề được các đối tượng quy ước như sau: người chơi sẽ có các hình thức đánh gồm: Đánh 18 lô tức là đánh 2 chữ số cuối cùng của 18 dãy số các giải; đánh 6 lô tức là đánh 3 chữ số cuối cùng của các dãy số của giải năm, sáu, bảy và giải đặc biệt; đánh 17 lô tức là đánh 3 chữ số cuối cùng của tất các dãy số trừ dãy số của giải tám; đánh đầu tức là đánh 2 chữ số của giải tám; đánh đuôi tức là đánh 2 chữ số cuối cùng của dãy số giải đặc biệt; đánh đặc biệt tức là đánh 3 chữ số cuối cùng của dãy số giải đặc biệt. Tùy từng cách đánh mà người chơi có thể chọn số đánh khác nhau. Nếu đánh 18 lô, đánh đầu - đuôi, người chơi chỉ cần chọn một con số bất kỳ có hai chữ số để đánh; nếu đánh 6 lô, 17 lô và đặc biệt thì người chơi chọn một con số bất kỳ có ba chữ số để đánh. Tỷ lệ thắng, thua cụ thể:

- Đánh đặc biệt: tỷ lệ 1 ăn 600 tức là đánh 1.000 đồng ăn 600.000 đồng.
- Đánh 6 lô: tỷ lệ 1 ăn 100 tức là đánh 1.000 đồng ăn 100.000 đồng.
- Đánh 17 lô: tỷ lệ 1 ăn 30 tức là đánh 1.000 đồng ăn 30.000 đồng.
- Đánh 18 lô: tỷ lệ 1 ăn 5 tức là đánh 1.000 đồng ăn 5.000 đồng.
- Đánh đầu, đuôi: tỷ lệ 1 ăn 70 tức là đánh 1.000 đồng ăn 70.000 đồng.

Về quy ước cách thức ghi đề trên phoi đề thì giữa người chơi và người ghi đề và cái tự quy ước và hiểu với nhau, không có văn bản nào quy định cả. Trong đó, trong mỗi bảng đề đa số có các kí hiệu như sau:

- Trên cùng của bảng đề thường thể hiện ký hiệu của thời gian (ngày, tháng) và tỉnh tổ chức quay thưởng ngày hôm đó (thường được viết tắt, ví dụ như “KT” tức là tỉnh Kon Tum, “QN” là tỉnh Quảng Nam; “ĐN” là Đà Nẵng...).

- Ký hiệu liên quan đến các giải đánh như sau:
 - + Ký hiệu “ĐB” tức là đánh giải “đặc biệt”;
 - + Ký hiệu “Đầu” tức là đánh giải “đầu”;
 - + Ký hiệu “18 lô”; “18L” tức là đánh giải “18 lô”;
 - + Ký hiệu “ĐB + 6 lô” tức là đánh giải “đặc biệt” và “6 lô”.
 - + Ký hiệu “6L”, “6 Lô”; “bao” tức là đánh giải “6 lô”.
 - + Ký hiệu “Đầu + Đuôi” tức là đánh giải “đầu” và “đuôi”.

Sau khi có kết quả xổ số, nếu người chơi thắng thì nhà cái sẽ chi trả tiền thắng theo tỉ lệ như trên, nếu người chơi thua thì nhà cái sẽ thắng toàn bộ số tiền mà người chơi đã đánh.

Quá trình điều tra Đoàn Nhật A, Đoàn Giang C, Đoàn Văn T, đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và nộp lại tổng số tiền 44.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Trong đó: Đoàn Giang C giao nộp số tiền 30.000.000 đồng, C khai nhận đây là số tiền đã nhận của Đoàn Nhật A để trả tiền thắng đề cho Đoàn Văn T nhưng C chưa thực hiện. Đoàn Nhật A giao nộp số tiền

4.000.000 đồng, đây là số tiền Đoàn Nhật A nhận được từ Đoàn Giang C từ việc ghi lô đề. Đoàn Văn T giao nộp số tiền 10.000.000 đồng, đây là số tiền T đánh bạc với Đoàn Giang C nhưng chưa trả cho ông C.

Cáo trạng số 07/CT-VKSTP ngày 14 tháng 3 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, truy tố các bị cáo: Đoàn Nhật A, Đoàn Giang C và Đoàn Văn T về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử T bố các bị cáo: Đoàn Nhật A, Đoàn Giang C và Đoàn Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, Điều 51; Điều 35; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo: Đoàn Nhật A từ 50 đến 55 triệu đồng; Đoàn Giang C từ 40 đến 45 triệu đồng và Đoàn Văn T từ 30 đến 35 triệu đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A83 màu xanh đen; 01 điện thoại di động Galaxy J4 màu đỏ đen và số tiền 44.000.000 đồng (gồm 30.000.000 đồng hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Triệu Phong và số tiền 14.000.000 đồng do các bị cáo Đoàn Nhật A và Đoàn Văn T nộp để khắc phục hậu quả). Buộc bị cáo Đoàn Văn T nộp thêm số tiền đánh bạc còn lại là 10.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 21/9/2022, tổ công tác Công an huyện Triệu Phong trong khi thực hiện nhiệm vụ tuần tra đã phát hiện Đoàn Giang C, trú tại thôn Cồn Bồi Kiệt, xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị có biểu hiện vi phạm pháp luật nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức dự đoán kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 04/9/2022 với Đoàn Nhật A và Đoàn Văn T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 04/9/2022, Đoàn Giang C đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức trực tiếp ghi lô đề cho những người đánh đề sau đó tập hợp phôi đề lại rồi chuyển cho Đoàn Nhật A để hưởng tiền hoa hồng. Tổng số tiền Đoàn Giang C trực tiếp ghi lô đề và nộp cho Đoàn Nhật A là 31.166.000 đồng, tuy nhiên tổng số tiền thực tế mà C nhận được từ những người đánh bạc là 24.000.000 đồng, vì theo thỏa thuận giữa người ghi lô đề và người đánh đề, khi ghi đề người ghi sẽ ghi thêm cho người đánh một khoản tiền nhất định, việc ghi thêm số tiền do thỏa thuận của các bên, không bắt buộc trường hợp nào người ghi đề cũng ghi thêm số tiền. Căn cứ vào công văn số 328/CV - XSKT ngày 26/9/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Kon Tum mở thưởng vào ngày chủ nhật 04/9/2022 thì bảng đề do Đoàn Giang C giao nộp cho Đoàn Nhật A trúng tổng số tiền 52.000.000 đồng, trong

đó Đoàn Văn T thắng giải “18 lô” con số “45” với số tiền 50.000.000 đồng. Ngoài ra có một số người trúng đề nữa nhưng C không nhớ là ai. Như vậy, tổng số tiền Đoàn Giang C và Đoàn Nhật A đánh bạc là 83.166.000 đồng (gồm 31.166.000 đồng tiền ghi đề và 50.000.000 đồng do Đoàn Văn T trúng đề) Đoàn Văn T đánh bạc bằng hình thức lô đề với Đoàn Giang C với số tiền là 70.000.000 đồng (gồm 20.000.000 đồng tiền bỏ ra đánh và 50.000.000 đồng tiền trúng). Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội và đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định xử phạt theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện điều này chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật mà dẫn đến phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt một cách nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Đây là vụ án có tính đồng phạm nên Hội đồng xét xử, xem xét vị trí, vai trò của mỗi bị cáo trong vụ án để có mức án phù hợp cho mỗi bị cáo. Bị cáo Đoàn Nhật A là người trực tiếp nhận phôi đề từ bị cáo Đoàn Giang C và là người chi trả tiền thắng khi đánh đề, do đó bị cáo là người có vai trò cao nhất trong vụ án nên khi xử phạt thì xử phạt bị cáo Anh mức án cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Đoàn Giang C là người trực tiếp ghi lô đề cho những người đánh đề rồi tổng hợp thành phôi đề của những người mua sau đó chuyển cho bị cáo Đoàn Nhật A để nhận tiền phần trăm hoa hồng trên tổng số tiền bán được. Bị cáo có vai trò giúp sức cho bị cáo Đoàn Nhật A nên xử bị cáo C mức án thấp hơn bị cáo Anh là phù hợp. Đối với bị cáo Đoàn Văn T là người trực tiếp đánh bạc và có tang số đánh thấp hơn hai bị cáo Anh và C nên xử bị cáo T mức án thấp hơn bị cáo C là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra Đoàn Nhật A, Đoàn Giang C và Đoàn Văn T, đã tự nguyện nộp lại tổng số tiền 44.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, nên cả ba bị cáo đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: người phạm tội khắc phục hậu quả được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo không có tình tiết ăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Đây là loại tội phạm có quy định phạt tiền là hình phạt chính, nên cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra Cơ quan công an đã thu giữ: 01 điện thoại di động OPPO A83 màu xanh đen; 01 điện thoại di động Galaxy J4 màu đỏ đen; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 44.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: đối với điện thoại di động

OPPO A83 màu xanh đen của bị cáo Đoàn Giang C và điện thoại di động Galaxy J4 màu đỏ đen của bị cáo Đoàn Văn T, cả hai bị cáo này đều sử dụng làm công cụ, phương tiện thực hành vi phạm tội, nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với khoản tiền 44.000.000 đồng do các bị cáo tự nguyện giao nộp, trong đó:

Bị cáo Đoàn Giang C giao nộp số tiền 30.000.000 đồng, đây là số tiền mà Đoàn Giang C nhận của Đoàn Nhật A để trả cho Đoàn Văn T, nhưng C chưa thực hiện, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Số tiền còn lại 14.000.000 đồng (trong đó Đoàn Nhật A nộp 4.000.000 đồng, do Đoàn Giang C ghi lô đề nộp lại cho Anh; Đoàn Văn T nộp 10.000.000 đồng, số tiền đánh đề với Đoàn Giang C tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong). Đây là số tiền dùng vào việc phạm tội, nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra trong quá trình đánh bạc với Đoàn Giang C, Đoàn Văn T dùng 20.000.000 đồng để đánh bạc nhưng T chỉ mới nộp 10.000.000 đồng, số tiền còn lại 10.000.000 đồng T chưa nộp nên cần truy thu số tiền này từ Đoàn Văn T để nộp vào Ngân sách Nhà nước, vì đây là phương tiện phạm tội.

[4] **Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] **Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên** trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: T bố các bị cáo Đoàn Nhật A, Đoàn Giang C và Đoàn Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo: **Đoàn Nhật A** 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*). **Đoàn Giang C** 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*) và **Đoàn Văn T** 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A83 màu xanh đen; 01 điện thoại di động Galaxy J4 màu đỏ đen (*vật chứng này hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2023 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong*).

- Tịch Thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 44.000.000 (*Bốn mươi bốn triệu đồng*), trong đó: 30.000.000 đồng được niêm phong và gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Triệu Phong theo biên bản giao nhận tài sản số 01/2023/BBGN-KBTP ngày 10/02/2023 giữa Công an huyện Triệu Phong với Kho bạc Nhà nước huyện Triệu Phong. Khi án có hiệu lực pháp luật, Công an huyện Triệu Phong có trách nhiệm làm thủ tục để chuyển giao số tiền này cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong để nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật. Số tiền còn lại 14.000.000 đồng do các bị cáo Đoàn Nhật A và Đoàn Văn T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, cụ thể như sau: Đoàn Nhật A đã nộp 4.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000054 ngày 21/02/2023, Đoàn Văn T đã nộp 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000056 ngày 28/02/2023.

- Truy thu bị cáo Đoàn Văn T số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để nộp vào Ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Đoàn Nhật A, Đoàn Giang C và Đoàn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong
- CA huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án hình sự;
- Chi Cục THADS huyện Triệu Phong;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Hải

